

Số 45 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2021**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, Công văn số 269/LĐTBXH-VPQGGN ngày 03/02/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2021; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh và Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh; xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại văn bản số 453/SLĐTBXH-BTXH.TE&BDG ngày 03/3/2021; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2021, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao nhận thức, huy động sự vào cuộc của toàn xã hội trong việc chăm lo, hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo thoát nghèo. Thực hiện hiệu quả các giải pháp giảm nghèo, hạn chế tối đa tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới, nhất là hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ công tác giảm nghèo năm 2021 trên địa bàn tỉnh, củng cố hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu ở cơ sở, mở rộng sinh kế, nâng cao thu nhập, cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh, phấn đấu thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giảm nghèo năm 2021.

3. Có kế hoạch cụ thể để hỗ trợ các hộ thoát nghèo, chống tái nghèo, nhất là đối với các hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công. Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện, tổng hợp báo cáo theo quy định.

**II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm từ 0,45% trở lên so với năm 2020; phấn đấu 100% hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng chính sách người có công với cách mạng được hỗ trợ nâng cao mức sống và cơ bản thoát nghèo<sup>1</sup>.

*(chi tiết tại biểu kèm theo)*

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Xây dựng kế hoạch giảm nghèo, tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững**

1.1. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan:

<sup>1</sup> Năm 2021 tiếp tục thực hiện chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ (Điều 2 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP)

+ Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2021 của tỉnh, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thành phố, thị xã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2021 đảm bảo kịp thời, sát thực, đúng quy định.

+ Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, kịp thời tham mưu, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021; kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương tổ chức thực hiện các nội dung công tác giảm nghèo theo quy định.

- Các sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản năm 2020 và xây dựng kế hoạch (hoàn thành trong Quý I năm 2021) để hướng dẫn các địa phương thực hiện hỗ trợ hộ nghèo tiếp cận đầy đủ các chỉ tiêu dịch vụ xã hội cơ bản năm 2021; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

## 1.2. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Trên cơ sở các chỉ tiêu giảm nghèo được giao, khẩn trương xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2021, kế hoạch hỗ trợ xóa nghèo cho hộ nghèo thuộc gia đình chính sách ưu đãi người có công trên địa bàn; giao cụ thể chỉ tiêu giảm nghèo và chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho từng xã, phường, thị trấn, làm cơ sở để chỉ đạo, triển khai thực hiện. Gửi kế hoạch của địa phương về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 31/3/2021 để theo dõi, chỉ đạo.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2021, kế hoạch hỗ trợ xóa nghèo cho hộ nghèo thuộc gia đình chính sách ưu đãi người có công năm 2021 trên địa bàn (nếu có) đảm bảo cụ thể, sát thực, hiệu quả; có giải pháp hỗ trợ cụ thể tới từng hộ, nhóm hộ nghèo vươn lên thoát nghèo; phân công các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân,... trực tiếp theo dõi, hỗ trợ, giúp đỡ từng hộ hộ nghèo thuộc gia đình chính sách ưu đãi người có công khắc phục các nguyên nhân nghèo; hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho từng hộ.

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, đơn vị cấp huyện theo dõi, chỉ đạo công tác giảm nghèo ở các xã, phường, thị trấn; các thôn, xóm đặc biệt khó khăn và các khu vực có nhiều hộ nghèo là người dân tộc thiểu số.

## 2. Thực hiện các dự án, chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội

### 2.1. Các sở, ban, ngành của tỉnh:

#### a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Thực hiện đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về giảm nghèo, truyền thông về giảm nghèo cho cán bộ, cộng tác viên giảm nghèo cơ sở; hướng dẫn các địa phương thực hiện nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững có hiệu quả;

tổ chức kiểm tra và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung, kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

- Trên cơ sở tổng kết công tác giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, kịp thời tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan kịp thời hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện các dự án, mô hình phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế theo quy định.

c) Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan tiếp tục triển khai thực hiện công tác truyền thông về giảm nghèo; hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin theo quy định.

d) Ban Dân tộc tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ các xã, thôn, xóm đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tham mưu triển khai kịp thời Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các địa phương thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã, xóm đặc biệt khó khăn theo quy định.

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn các địa phương thực hiện lồng ghép và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư cho công tác giảm nghèo; ưu tiên sử dụng vốn đầu tư các công trình, dự án hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân ở các xã vùng cao, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

g) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kịp thời tham mưu bố trí, phân bổ kinh phí thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2021 cho các đơn vị, địa phương; hướng dẫn các đơn vị, địa phương sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đảm bảo đúng quy định.

2.2. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

- Chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực và ưu tiên phân bổ nguồn vốn cho các xã đặc biệt khó khăn, các xã có tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ thực hiện hoàn thành các mục tiêu giảm nghèo theo quy định.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu giảm nghèo năm 2021, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

### **3. Thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung góp phần nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản**

#### **3.1. Chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo:**

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương và đơn vị liên quan:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các cấp học, bậc học; chính sách hỗ trợ cho học sinh bán trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên và các chính sách hỗ trợ khác đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Khuyến khích xây dựng và mở rộng “Quỹ khuyến học” các cấp, các phong trào “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn xã hội học tập; ưu tiên đầu tư để đạt chuẩn cơ sở trường, lớp học ở các xã đặc biệt khó khăn.

#### **3.2. Chính sách về hỗ trợ y tế:**

##### **a) Sở Y tế:**

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng, chú trọng công tác phòng bệnh từ cơ sở; ưu tiên đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phục vụ khám chữa bệnh cho các bệnh viện và y tế cơ sở tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để đảm bảo mọi người dân, nhất là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận với dịch vụ y tế với hiệu quả cao nhất.

- Căn cứ các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản có liên quan đến ngành y tế, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn địa phương xây dựng kế hoạch hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.

##### **c) Bảo hiểm xã hội tỉnh:**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn cấp mới, cấp lại và chỉnh sửa thông tin thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và các đối tượng chính sách khác theo quy định, bảo đảm chính xác thông tin của đối tượng, nhanh, gọn và thuận tiện nhất cho đối tượng thụ hưởng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động về ý nghĩa, lợi ích của bảo hiểm y tế toàn dân, đảm bảo thường xuyên, liên tục trong năm.

- Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) kết quả thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng khó khăn, hộ sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, hộ có mức sống trung bình làm nông, lâm, ngư nghiệp và số lượt người được khám, chữa bệnh thanh toán bằng bảo hiểm y tế năm 2021.

### 3.3. Chính sách về hỗ trợ nhà ở:

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các địa phương lập đề án, xây dựng kế hoạch hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở được tiếp cận các chỉ số thiếu hụt về nhà ở theo quy định; đồng thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tham mưu tổ chức tổng kết thực hiện chính sách về nhà ở đối với hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015) thực hiện giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt, tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các địa phương, đơn vị liên quan vận động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở, ưu tiên hộ nghèo có thành viên thuộc gia đình chính sách người có công.

### 3.4. Chính sách hỗ trợ về nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương xác định chỉ tiêu và xây dựng kế hoạch hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh, trước hết ưu tiên cho hộ nghèo có thành viên thuộc gia đình chính sách người có công. Tiếp tục thực hiện Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: huy động, lồng ghép các nguồn lực, đẩy mạnh công tác xã hội hoá đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp và quản lý, khai thác, sử dụng công trình cấp nước tập trung sau đầu tư bảo đảm hoạt động bền vững và phát huy hiệu quả.

b) Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách, hoạt động hỗ trợ xây dựng các công trình hố xí/nhà tiêu cho người dân theo quy định, tập trung ưu tiên cho hộ nghèo có thành viên thuộc gia đình chính sách người có công.

### 3.5. Chính sách hỗ trợ tiếp cận thông tin:

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về tiếp cận thông tin theo quy định; trong đó ưu tiên hộ nghèo có thành viên thuộc gia đình chính sách người có công.

3.6. Chính sách hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người nghèo:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Hướng dẫn, chỉ đạo, phối hợp với UBND cấp huyện, các đơn vị có liên quan nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số; ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động nghèo.

- Hướng dẫn các địa phương chỉ đạo, triển khai các hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; nâng cao năng lực dự báo và thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động; tăng cường các phiên giao dịch việc làm, tạo cơ hội tìm kiếm việc làm cho người lao động.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tăng cường công tác xúc tiến, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư, mở rộng sản xuất, nhất là đầu tư vào các khu vực khó khăn, vùng dân tộc thiểu số để thu hút lao động, tạo việc làm.

c) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh: Vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp nguồn lực cho công tác an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; hỗ trợ, giúp đỡ có địa chỉ các hộ nghèo tại địa phương, ưu tiên các hộ nghèo thuộc gia đình chính sách ưu đãi người có công.

3.7. Hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đặc biệt đối tượng là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý; tổ chức các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở. Tổ chức tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý.

3.8. Chính sách ưu đãi về tín dụng, vay vốn ngân hàng chính sách xã hội: Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh bảo đảm đủ nguồn vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vay theo các chương trình vay vốn tín dụng ưu đãi đang thực hiện; phối hợp với các sở, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch đánh giá kết quả, hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng ưu đãi của các hộ nghèo; đề xuất gương cá nhân, tổ chức quản lý, sử dụng tốt nguồn vốn vay ưu đãi có hiệu quả, góp phần giúp các hộ thoát nghèo, tạo việc làm mang tính điển hình, cần tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông để kịp thời tham mưu tôn vinh, khen thưởng và phục vụ công tác tuyên truyền, nhân rộng.

**4. Thực hiện tốt các phong trào thi đua giảm nghèo; tổ chức vận động toàn dân tham gia xóa nghèo; tăng cường hoạt động đỡ đầu, kết nghĩa, hỗ trợ giữa các sở, ngành, đơn vị với các địa phương; phấn đấu hoàn thành xóa hộ nghèo có thành viên thuộc gia đình chính sách người có công**

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện mục tiêu

giảm nghèo năm 2021. Tăng cường hoạt động kết nghĩa, kết nối và hỗ trợ, giúp đỡ các xã, các xóm có tỷ lệ hộ nghèo cao; nhận giúp đỡ hộ nghèo thuộc gia đình chính sách ưu đãi người có công. Các sở, ngành, đơn vị phối hợp chặt chẽ với UBND cấp huyện để lựa chọn địa bàn, đối tượng cụ thể (có địa chỉ rõ ràng), xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ đảm bảo thiết thực, hiệu quả, góp phần tham gia thực hiện hoàn thành mục tiêu giảm nghèo.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “*Thái Nguyên chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị, địa phương tham mưu tôn vinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác giảm nghèo và những hộ nghèo, hộ cận nghèo điển hình tiêu biểu nỗ lực vươn lên thoát nghèo. Đưa nhiệm vụ công tác giảm nghèo vào nội dung xem xét, đánh giá thi đua cuối năm đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp, các nhà hảo tâm tích cực hưởng ứng và tham gia phong trào thi đua “*Thái Nguyên chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, chung sức thực hiện “giúp hộ nghèo theo địa chỉ”; mỗi đơn vị nhận đỡ đầu, hỗ trợ hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng chính sách người có công với cách mạng thoát nghèo trong năm 2021.

#### **IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

1. Ngân sách nhà nước bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, địa phương; kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, nông thôn mới; kinh phí từ các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Nguồn vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội, ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các chương trình việc làm, giáo dục nghề nghiệp.

3. Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, Quỹ “Vì người nghèo” các cấp. Nguồn vận động từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Nguồn hỗ trợ của các đơn vị, tổ chức, cá nhân nhận đỡ đầu. Sự tham gia hỗ trợ, ngày công lao động, vật tư... của người dân, của cộng đồng.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai kịp thời, hiệu quả công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thông tin, dữ liệu công tác giảm nghèo.

Rà soát, tổ chức triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề gắn với việc tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động cho người nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật và người dân thuộc các xã, xóm đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tập trung tuyên truyền, vận động, kêu gọi các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong và ngoài tỉnh tham gia ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, Quỹ “Vì người nghèo”; tập trung ưu tiên nguồn lực để giúp đỡ hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng chính sách người có công với cách mạng thoát nghèo trong năm 2021.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương trong việc triển khai các giải pháp, tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng chính sách ưu đãi người có công.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

## **2. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và Quyết định số 1845/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của UBND tỉnh, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời các chính sách về giảm nghèo; chủ động tham mưu, triển khai các hoạt động hỗ trợ giúp đỡ hộ nghèo, người nghèo cải thiện, nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, ưu tiên các dịch vụ gắn với tiêu chí nghèo đa chiều như y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin và các nhu cầu hỗ trợ khác.

Tham gia thực hiện “giúp hộ nghèo theo địa chỉ”, nhận đỡ đầu, hỗ trợ hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng chính sách người có công với cách mạng thoát nghèo trong năm 2021

## **3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh**

Phối hợp tham gia thực hiện công tác giảm nghèo; vận động hội viên, đoàn viên tích cực hưởng ứng phong trào “Thái Nguyên chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”, Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” và các hoạt động an sinh xã hội, tập trung hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở, hỗ trợ phát triển sản xuất... giúp đỡ, hỗ trợ hộ nghèo, người nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, trước hết tập trung ưu tiên bố trí kinh phí dành cho hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công để hộ gia đình có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú, thoát nghèo năm 2021.

Tích cực vận động các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phối hợp với các địa phương giúp đỡ, hỗ trợ ít nhất 45 hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công thoát nghèo năm 2021.



#### 4. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo năm 2021 sát với tình hình thực tế của địa phương; nội dung của kế hoạch phải xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc tổ chức thực hiện. Có giải pháp, biện pháp hỗ trợ giảm nghèo cụ thể cho từng nhóm đối tượng (nhất là nhóm hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công), nhu cầu cần hỗ trợ của từng hộ nghèo để có kế hoạch hỗ trợ cụ thể, sát thực, hiệu quả.

- Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách, dự án về giảm nghèo trên địa bàn để từng bước nâng cao điều kiện sống của người nghèo, ưu tiên hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công, hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo thuộc xã, thôn đặc biệt khó khăn.

- Chỉ đạo UBND cấp xã phối hợp với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân phân công giúp đỡ, hỗ trợ từng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; tuyên truyền, vận động các đơn vị, doanh nghiệp, lực lượng quân đội đóng quân trên địa bàn, hộ có kinh tế khá ở địa phương nhận đỡ đầu, giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo.

- Huy động các nguồn lực kết hợp với Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” thực hiện hỗ trợ các hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công; phấn đấu cuối năm 2021, 100% hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công trên địa bàn thoát nghèo và không có hộ nghèo phát sinh thuộc nhóm đối tượng này.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2021, yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Tiên**

**BIỂU CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH GIẢM NGHÈO NĂM 2021**

(Kèm theo Kế hoạch số **45** /KH-UBND ngày **22**/3/2020 của UBND tỉnh)

<b>TT</b>	<b>Địa phương</b>	<b>Chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 (%)</b>	<b>Chỉ tiêu hỗ trợ hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng chính sách người có công thoát nghèo năm 2021 (hộ)</b>
1	TP Thái Nguyên	0,05	07
2	TP Sông Công	0,10	04
3	TX Phổ Yên	0,10	17
4	Huyện Phú Bình	0,35	24
5	Huyện Phú Lương	0,40	22
6	Huyện Đại Từ	0,30	61
7	Huyện Đồng Hỷ	1,30	02
8	Huyện Định Hóa	1,25	45
9	Huyện Võ Nhai	1,65	12
<b>Toàn tỉnh</b>		<b>0,45</b>	<b>194</b>